

Số: 1276/TB-UBND

Vũng Tàu, ngày 15 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc thi tuyển công chức cấp xã thành phố Vũng Tàu năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức hành chính và công chức chuyên ngành văn thư và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Quyết định số 49/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 51/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định tiêu chuẩn chức vụ cán bộ cấp xã, chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của từng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2357/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu giao số lượng, chức vụ, chức danh cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc thành phố Vũng Tàu năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về điều chỉnh giao số lượng, chức vụ, chức danh cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân phường Rạch Dừa thành phố Vũng Tàu năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4112/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã thành phố Vũng Tàu năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 670/TTr-PNV ngày 15 tháng 5 năm 2024.

Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu Thông báo về việc thi tuyển công chức cấp xã thuộc thành phố Vũng Tàu năm 2024, cụ thể như sau:

1. Số lượng biên chế công chức cần tuyển ứng với vị trí việc làm cần tuyển

- Số lượng biên chế cần tuyển: **46** chỉ tiêu với 05 vị trí việc làm, cụ thể:
- + Chức danh Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường: **12** chỉ tiêu;
- + Chức danh Tư pháp – Hộ tịch: **07** chỉ tiêu;
- + Chức danh Tài chính – Kế toán: **05** chỉ tiêu;
- + Chức danh Văn phòng – Thống kê: **11** chỉ tiêu;
- + Chức danh Văn hóa – Xã hội: **11** chỉ tiêu.

2. Điều kiện đăng ký thi tuyển:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo. Trong đó, không phân biệt loại hình đào tạo được đăng ký thi tuyển:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển công chức; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Ưu tiên trong thi tuyển công chức

Thực hiện theo Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 3 Điều 13 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Tiêu chuẩn thi tuyển:

4.1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn chung đối với công chức cấp xã thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về cán bộ, công chức.

4.2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Độ tuổi: Đủ 18 tuổi trở lên;

b) Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;

c) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã. Trường hợp luật có quy định khác với quy định tại Nghị định này thì thực hiện theo quy định của luật đó.

d) Trình độ tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định.

đ) Ngoại ngữ: Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ theo quy định.

e) Yêu cầu khác: Đối với chức danh Tư pháp – Hộ tịch yêu cầu Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 4112/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu).

5. Hình thức, nội dung và thời gian thi

5.1. Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển.

5.2. Nội dung và thời gian thi:

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

5.2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực.

Thời gian thi 60 phút;

- Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác.

Thời gian thi 30 phút;

- Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

* Riêng người đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định của Chính phủ về kiểm định chất lượng đầu vào công chức mà tham gia thi tuyển công chức cấp xã thì không phải thực hiện thi vòng 1 theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

5.2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: thi viết trên giấy.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).

6. Xác định người trúng tuyển:

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được thi tuyển của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

7. Thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển:

Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu sẽ có thông báo cụ thể.

8. Đăng ký dự tuyển:

8.1. Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải trên trang thông tin điện tử thành phố Vũng Tàu (<https://vungtau.baria-vungtau.gov.vn>) và kèm theo Thông báo này.

- Mỗi người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký 01 vị trí dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải kê khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, không

được tẩy xóa; chịu trách nhiệm về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

- Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

8.2. Thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

Từ ngày 16 tháng 5 năm 2024 đến hết ngày 14 tháng 6 năm 2024 (trong giờ hành chính, ngày làm việc).

- Buổi sáng: từ 7h30 phút đến 11h30 phút.

- Buổi chiều: Từ 13h30 phút đến 17h00 phút.

8.3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Phòng Nội vụ thành phố Vũng Tàu. Địa chỉ: Số 89 đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu. Điện thoại: 02543.512.109.

8.4. Hình thức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:

a) Nộp trực tiếp:

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp và nhận biên nhận tại: Phòng Nội vụ thành phố Vũng Tàu. Địa chỉ: Số 89 đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu. Điện thoại: 02543.512.109.

b) Nộp theo đường bưu chính:

- Người đăng ký dự tuyển gửi Phiếu đăng ký dự tuyển đến địa chỉ: Phòng Nội vụ thành phố Vũng Tàu. Địa chỉ: Số 89 đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu. Điện thoại: 02543.512.109. Đồng thời, gửi kèm theo bản chụp Phiếu gửi theo đường bưu chính qua email: noivu@vungtau.baria-vungtau.gov.vn.

- Phiếu đăng ký dự tuyển đúng thời hạn quy định là Phiếu được Bưu điện chuyên giao đến Phòng Nội vụ trong thời gian từ ngày 16 tháng 5 năm 2024 đến ngày 14 tháng 6 năm 2024.

Chú ý: Người đăng ký dự tuyển khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Mang theo bản chính các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập (bảng điểm) để đối chiếu với Phiếu đăng ký dự tuyển với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng; giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (nếu có) khi nộp trực tiếp; hoặc chụp các nội dung trên gửi qua email: noivu@vungtau.baria-vungtau.gov.vn khi nộp qua đường bưu chính.

- *Nộp 03 phong bì có dán sẵn tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại người nhận để phục vụ việc gửi các văn bản thông báo của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, Hội đồng tuyển dụng cho người dự tuyển.*

9. Lệ phí thi tuyển

- Thí sinh đăng ký thi tuyển công chức được xét duyệt đủ điều kiện dự tuyển có trách nhiệm nộp lệ phí thi tuyển theo mức quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức lệ phí thu thực tế và thời gian nộp sẽ được quyết định và thông báo sau khi Hội đồng tuyển dụng thông báo số lượng hồ sơ thí sinh đủ điều kiện dự tuyển.

Trong quá trình nộp Phiếu đăng ký dự tuyển nếu có vấn đề gì vướng mắc cần giải thích, hướng dẫn thêm đề nghị liên hệ Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu (thông qua Phòng Nội vụ), địa chỉ: Số 89 đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu. Điện thoại: **02543.512.109**.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh BR-VT (để b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh BR-VT (để b/c);
- TTr. Thành ủy TPVT (để b/c);
- TTr. UBND TPVT;
- Phòng Nội vụ TPVT;
- Phòng TC-KH TPVT;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Website thành phố Vũng Tàu;
- UBND 17 phường, xã;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Hoàng Vũ Thanh